

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2012/QĐ-UBND

Duyên Hải, ngày 30 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định quản lý xây dựng theo Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Cảng cá Láng Chim (phần diện tích đất trong hàng rào Cảng cá) tỷ lệ 1/500

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Công văn số 3745/UBND-CNXD ngày 04/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc lập quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Cảng cá Láng Chim (phần diện tích đất trong hàng rào Cảng cá) tỷ lệ 1/500;

Căn cứ Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Cảng cá Láng Chim (phần diện tích đất trong hàng rào Cảng cá) tỷ lệ 1/500;

Xét Tờ trình số 234/TTr-PQLĐT ngày 27/10/2020 của Phòng Quản lý đô thị thị xã Duyên Hải về việc xin Ban hành Quy định quản lý xây dựng theo Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Cảng cá Láng Chim (phần diện tích đất trong hàng rào Cảng cá) tỷ lệ 1/500.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định quản lý xây dựng theo Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Cảng cá Láng Chim (phần diện tích đất trong hàng rào Cảng cá) tỷ lệ 1/500.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo quy định, triển khai xây dựng hoàn thiện theo Quy định quản lý xây dựng theo Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Cảng cá Láng Chim (phần diện tích đất trong hàng rào Cảng cá) tỷ lệ 1/500.

Phòng Quản lý đô thị thị xã Duyên Hải thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về quy hoạch, xây dựng, giám sát việc thực hiện của các đơn vị cá nhân theo Quy định quản lý xây dựng theo Đồ án quy hoạch Chi tiết đã được ban hành.

Ủy ban nhân dân phường 2 phối hợp với phòng Quản lý đô thị thị xã Duyên Hải tổ chức triển khai và quản lý theo quy định, phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan kiểm tra, xử lý các trường hợp xây dựng vi phạm trật tự xây dựng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng Thị ủy và HĐND - UBND thị xã, Trưởng các phòng: Quản lý đô thị, Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 2 và Thủ trưởng các ngành có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TT.TXU, TT.HĐND thị xã (b/c);
- Như Điều 3;
- Phòng QLĐT (t/h);
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Lính

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Duyên Hải, ngày 30 tháng 10 năm 2020

QUY ĐỊNH
QUẢN LÝ XÂY DỰNG THEO ĐỒ ÁN QUY HOẠCH CHI TIẾT
XÂY DỰNG KHU CẢNG CÁ LÁNG CHIM (PHẦN DIỆN TÍCH
ĐẤT TRONG HÀNG RÀO CẢNG CÁ) TỶ LỆ 1/500

(Ban hành kèm theo Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 30/10/2020
của Chủ tịch UBND thị xã Duyên Hải)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng, phân công quản lý thực hiện

1. Quy định này quy định các công tác quản lý việc sử dụng đất đai, xây dựng các công trình kiến trúc, bảo vệ và sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật theo Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Cảng cá Láng Chim (phần diện tích đất trong hàng rào Cảng cá) tỷ lệ 1/500 được phê duyệt tại Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 16/10/2020.
2. Chủ đầu tư Dự án quy hoạch, phòng Quản lý đô thị, phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân phường 2 và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm tuân thủ nội dung Quy định này và các quy định khác của pháp luật khác có liên quan.
3. Chủ đầu tư được giao thực hiện dự án chịu trách nhiệm việc quản lý xây dựng trong phạm vi ranh giới thực hiện dự án theo Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Cảng cá Láng Chim (phần diện tích đất trong hàng rào Cảng cá) tỷ lệ 1/500.

CHƯƠNG II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 2. Ranh giới, quy mô diện tích, tính chất, dân số khu vực lập quy hoạch

1. Phạm vi ranh giới, diện tích khu vực lập quy hoạch

Khu đất lập quy hoạch nằm trong hàng rào khu Cảng cá Láng Chim thuộc khóm 30/4 phường 2 thị xã Duyên Hải, khu đất dự kiến lập quy hoạch có diện tích 39.192 m². Khu đất có tứ cận như sau:

- Phía Bắc giáp: Sông Láng Chim.
- Phía Nam giáp : Phần đất ở của các hộ dân cặp Quốc lộ 53B.

- Phía Đông giáp: Phần đất nuôi trồng thủy hải sản của dân cặp sông Láng Chim.

- Phía Tây giáp: Nhà máy sản xuất nước đá của dân.

2. Tính chất, chức năng

- Là Khu cảng cá kết hợp với việc chế biến thủy hải sản xuất khẩu.

3. Quy mô phục vụ

Dự báo khu vực quy hoạch phục vụ khoảng 1.500 người.

Điều 3. Vị trí, ranh giới, chức năng, quy mô các lô đất trong khu quy hoạch

Tổng diện tích khu đất: 39.192m², lối vào chính; cổng chính, từ Quốc lộ 53B vào. Hai lối vào phụ là hai đầu của đoạn đường tỉnh lộ 913 cũ. Khu vực quy hoạch được quy hoạch thành ba khu chức năng chính: Khu chức năng Cảng cá; Khu chức năng Nhà xưởng sản xuất chế biến thủy sản xuất khẩu và Khu chức năng văn phòng, các công trình phục vụ sản xuất, cụ thể như sau:

1. Khu chức năng Cảng cá

Được giới hạn từ đường nội bộ nằm giữa khu đất theo hướng Đông - Tây trở ra bến cảng bố trí các công trình như:

- Bến cảng: Bố trí tại vị trí Bến cảng hiện hữu, diện tích khu đất 2.398 m². Bến cảng dài khoảng 160 m cặp theo sông Láng Chim, nơi đây phục vụ cho bà con ngư dân cặp bến mua bán trao đổi hàng hóa sau đánh bắt thủy sản ngoài biển.

- Sân bãi tập kết hậu cần thủy sản: Bố trí tiếp giáp với Cảng diện tích 3.871 m², nơi đây dùng làm nơi tập kết hậu cần thủy sản.

- Bãi đậu xe khu dịch vụ thủy sản: Tiếp giáp với Sân bãi tập kết hậu cần thủy sản là bãi đậu xe khu Dịch vụ thủy sản, khu đất có diện tích 2.076 m².

- Khu dịch vụ thủy sản: Tiếp giáp với bãi đỗ xe khu Dịch vụ thủy sản là Khu Dịch vụ thủy sản, khu đất có diện tích 2.694m² nơi đây dự kiến sẽ đầu tư xây dựng các công trình có liên quan đến dịch vụ thủy sản.

- Nhà quản lý cảng: Tiếp nối với khu đất Dịch vụ thủy sản về hướng Đông bố trí khu đất xây dựng Nhà Quản lý cảng, khu đất có diện tích 409m².

- Cây xanh CX1: Tiếp giáp với khu đất xây dựng Nhà Quản lý cảng là khu đất dành để trồng cây xanh CX1. Diện tích khu cây xanh 1.834m², cây xanh CX2 bố trí chung quanh khu vực tường rào diện tích 2.187m².

2. Khu chức năng Nhà xưởng sản xuất

Giới hạn từ đường nội bộ nằm giữa khu đất đến hàng rào phía Nam, bố trí Nhà xưởng sản xuất thủy sản xuất khẩu, đất hạ tầng kỹ thuật cụ thể:

- Khu đất xây dựng Nhà xưởng: Nằm tiếp giáp với đường nội bộ giữa khu đất, khu đất xây dựng Nhà xưởng có diện tích 11.717m².

- Khu đất xây dựng các công trình kỹ thuật bố trí cặp khu đất xây dựng Nhà xưởng về hướng Đông, diện tích đất hạ tầng kỹ thuật 1.317m².

3. Khu chức năng Văn phòng và các công trình phục vụ sản xuất

Nằm cặp hàng rào phía Tây khu đất. Khu này bố trí các công trình nhà xe công nhân; nhà văn phòng; nhà ăn công nhân; nhà kho, nhà giặt cụ thể như sau:

- Nhà xe công nhân: Bố trí Nhà xe công nhân tại vị trí cổng phụ 1 (tại vị trí cổng cũ của cảng cá về hướng Tây khu đất) diện tích nhà xe công nhân 678 m².

- Nhà văn phòng: Tiếp giáp với nhà xe công nhân bố trí nhà văn phòng, diện tích khu đất nhà văn phòng 688 m².

- Nhà ăn công nhân: Tiếp giáp với nhà văn phòng là nhà ăn công nhân, khu đất dành để xây dựng nhà ăn công nhân có diện tích 1.204 m².

- Nhà kho, nhà giặt: Tiếp giáp với nhà ăn công nhân, bố trí Nhà giặt, nhà kho diện tích khu đất xây dựng nhà kho, nhà giặt là 1.623 m².

Điều 4. Các chỉ tiêu về mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất, cốt xây dựng đối với từng lô đất; chiều cao công trình, cốt sàn và chiều cao tầng một hoặc phần đế công trình cao tầng, hình thức kiến trúc và hàng rào công trình, vật liệu xây dựng của các công trình

1. Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc

CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT

STT	Tên lô đất	Loại đất	Quy mô (m ²) (bố trí trong đồ án)	Tỷ lệ (% trong đồ án)
1	NX	Đất nhà máy chế biến thủy sản xuất khẩu	11.717	29,896%
2	VP	Đất xây dựng văn phòng	688	1,755%
3	NACN	Đất xây dựng nhà ăn công nhân	1.204	3,072%
4	KG	Đất xây dựng nhà kho + giặt	1.623	4,414%
5	NXCN	Đất khu nhà xe công nhân	678	1,730%
6	DV	Đất khu dịch vụ thủy sản	2.694	6,874%
7	GT	Đất giao thông + bãi xe Container;	6.496	16,575%
8	SB	Sân bãi tập kết hậu cần HS	3.871	9,877%
9	CC	Đất khu bến cảng	2.398	6,119%
10	CX	Đất cây xanh	4.021	10,260%
11	QL	Đất xây dựng nhà quản lý cảng cá, Biên phòng...	409	1,044%
12	KT	Đất hạ tầng kỹ thuật	1.317	3,360%
13	BX	Đất bãi đậu xe khu DV thủy sản	2.076	5,297%
Tổng			39.192	100%

2. Các chỉ tiêu kinh tế kĩ thuật từng khu

* *Khu đất xây dựng Nhà xưởng sản xuất thủy sản xuất khẩu (NX).*

- Mật độ xây dựng tối đa: 70%.
- Chiều cao tối đa: 1 tầng.
- Hệ số sử dụng đất tối đa: 0,7.
- Dân số dự kiến : 1.000 người.
- Diện tích khu đất 11.717 m².

* *Đất xây dựng Nhà văn phòng xưởng sản xuất (VP).*

- Mật độ xây dựng tối đa: 80%.
- Chiều cao tối đa: 1 đến 3 tầng.
- Hệ số sử dụng đất tối đa: 2,4.
- Dân số dự kiến : 50 người.
- Diện tích khu đất : 688 m².

* *Đất xây dựng Nhà ăn công nhân (NACN).*

- Mật độ xây dựng tối đa: 80%.
- Chiều cao tối đa: 1 đến 2 tầng.
- Hệ số sử dụng đất tối đa: 1,6.
- Dân số dự kiến : 300 người.
- Diện tích khu đất: 1.204m².

* *Đất xây dựng Nhà kho + giặt (KG).*

- Mật độ xây dựng tối đa: 80%.
- Chiều cao tối đa: 1 tầng.
- Hệ số sử dụng đất tối đa: 0,8.
- Dân số dự kiến : 50 người.
- Diện tích khu đất: 1.623 m².

* *Đất xây dựng Nhà xe công nhân (NXCN).*

- Mật độ xây dựng tối đa: 80%.
- Chiều cao tối đa: 1 tầng.
- Hệ số sử dụng đất tối đa: 0,8.
- Diện tích khu đất: 678 m².

* *Đất xây dựng Khu dịch vụ (DV).*

- Mật độ xây dựng tối đa: 80%.
- Chiều cao tối đa: 1 - 3 tầng.

- Dân số dự kiến 100 người.
- Hệ số sử dụng đất tối đa: 0,8 - 2,4.
- Diện tích khu đất: 2.694 m².
- * *Đất xây dựng Bãi xe Khu dịch vụ (BX).*
- Mật độ xây dựng: 0%.
- Chiều cao tối đa: Không xây dựng trên phần đất này.
- Diện tích khu đất: 2.076 m².
- * *Đất xây dựng Sân bãi tập kết hậu cần (SB).*
- Mật độ xây dựng tối đa: 0%.
- Diện tích khu đất: 3.871 m².
- * *Đất xây dựng Cảng cá (CC).*
- Mật độ xây dựng tối đa: 30%.
- Chiều cao tối đa: 1 tầng.
- Dân số dự kiến 100 người.
- Hệ số sử dụng đất tối đa: 0,3.
- Diện tích khu đất: 2.398m².
- * *Đất cây xanh công viên (CX).*
- Mật độ xây dựng tối đa: 5%.
- Chiều cao tối đa: 01 tầng dạng Kiost.
- Hệ số sử dụng đất tối đa: 0,05.
- Diện tích đất cây xanh: 4.021 m².
- * *Đất xây dựng Nhà Quản lý Cảng cá (QL).*
- + Mật độ xây dựng tối đa: 80%.
- + Chiều cao tối đa: 1 - 3 tầng.
- + Dân số dự kiến 10 người.
- + Hệ số sử dụng đất tối đa: 0,8 - 2,4.
- + Diện tích khu đất: 409 m².
- * *Đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật (KT).*
- Mật độ xây dựng: Xây dựng các công trình hạ tầng theo nhu cầu sử dụng.
- Chiều cao tối đa: Công trình hạ tầng kỹ thuật.
- Diện tích khu đất: 1.317 m².

Hình thức kiến trúc: Hình thức kiến trúc công trình hiện đại, đơn giản hài hòa với cảnh quan khu vực, khuyến khích trồng cây xanh các vị trí thích hợp.

Vật liệu xây dựng của công trình: Khung chịu lực chính bê tông cốt thép hoặc thép hình, khuyến khích xây gạch không nung, gạch tráng men lát nền, cửa nhôm kính hoặc nhựa lõi thép, sơn nước hoặc kết hợp ốp tấm Alu hoàn thiện mặt ngoài, sử dụng các vật liệu khác...

3. Các chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật

Tuân thủ theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng QCVN số 01:2019/BXD, QCVN 07:2016/BXD về “Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia - Các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị cụ thể:

- Chỉ tiêu cấp điện: 1.000 - 1.500 kWh/người.năm.

: Nhà xưởng sản xuất 200 kw/ha.

- Chỉ tiêu cấp nước: 80 - 100 L/người.ngđ.

: Cấp nước cho nhà xưởng sản xuất: 20 m³/ha.

- Chỉ tiêu thoát nước: > 80% chỉ tiêu cấp nước.

Thông tin liên lạc: Đảm bảo hệ thống thông tin liên lạc hữu tuyến, vô tuyến cũng như mạng internet cho toàn khu vực lập quy hoạch.

Rác thải sinh hoạt: 0,8 – 0,9 kg/người.ngđ.

Rác thải xưởng sản xuất: 3 tấn/ha

4. Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng và các yêu cầu cụ thể về kỹ thuật đối với từng tuyến đường nội bộ, phạm vi bảo vệ, hành lang an toàn công trình hạ tầng kỹ thuật

** Giao thông đối ngoại:*

- Đấu nối khu vực lập quy hoạch với Quốc lộ 53B chủ đầu tư thực hiện dự án cần tuân thủ quy định pháp luật về đấu nối khu vực lập dự án với Quốc lộ.

- Tuyến giao thông tỉnh lộ 913 cũ qua khu quy hoạch, chủ đầu tư thực hiện dự án cần đảm bảo giao thông thuận lợi cho người dân sống quanh khu vực.

** Giao thông đối nội:*

- Các tuyến giao thông nội bộ trong khu vực có chiều rộng mặt đường từ 5 m đến 7 m. Các công trình xây dựng đều có khoảng lùi đảm bảo an toàn giao thông và mỹ quan khu vực.

- Hệ thống đường dây, đường ống cấp thoát nước, cấp điện, thông tin liên lạc,... được chôn ở phần hè của các tuyến đường.

5. Yêu cầu, biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật bảo vệ môi trường

5.1. Hệ thống các tiêu chí bảo vệ môi trường

- Bảo vệ chất lượng nước mặt trên địa bàn và khu quy hoạch và khu vực xung quanh.

- Bảo vệ môi trường không khí, cụ thể: Hàm lượng các chất độc hại trong không khí ở khu vực dự án đạt yêu cầu theo quy định.

- Giảm thiểu ô nhiễm do chất thải rắn, cụ thể: Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn là 100% và vận chuyển về Nhà máy xử lý chất thải rắn tại xã Long Hữu thị xã Duyên Hải.

- Giảm thiểu ô nhiễm do nước thải sinh hoạt phát sinh, nước thải trong quá trình sản xuất thủy sản phát sinh cụ thể: Tỷ lệ thu gom và xử lý nước thải là 100% lượng nước thải của khu quy hoạch được thu gom về hai bể xử lý nước thải sau khi xử lý đạt yêu cầu tiêu chuẩn quy định sẽ thoát ra sông Láng Chim.

- Đảm bảo diện tích đất cây xanh và đáp ứng tiện nghi môi trường.

- Tỷ lệ dân số được cấp nước sạch là 100%; đảm bảo cung cấp nước sạch đầy đủ và liên tục phục vụ cho nhà máy sản xuất thủy sản xuất khẩu.

5.2 Các giải pháp giảm thiểu, khắc phục tác động đối với dân cư, cảnh quan thiên nhiên; không khí, tiếng ồn khi triển khai thực hiện quy hoạch

- Các giải pháp quy hoạch xây dựng nhằm giảm thiểu và khắc phục các tác động và diễn biến môi trường đã được nhận diện: Quy hoạch hợp lý các hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hoạch định cao độ nền thích hợp phòng chống ngập lụt, thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Các giải pháp kỹ thuật để kiểm soát ô nhiễm, phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai hay ứng phó sự cố môi trường, kiểm soát các tác động môi trường: Giảm thiểu ô nhiễm không khí, ô nhiễm từ chất thải rắn, kiểm soát ô nhiễm nước thải. Xây dựng kế hoạch quản lý và giám sát chất lượng môi trường cụ thể:

*** Giảm thiểu tác động từ môi trường nước:**

- Nước thải sinh hoạt phải được xử lý từ các hầm tự hoại đạt yêu cầu so với quy định mới được thoát ra hệ thống thoát nước công cộng.

- Phải thiết kế và xây dựng trạm xử lý nước thải cho nhà máy chế biến thủy sản xuất khẩu đạt tiêu chuẩn quy định mới được thoát ra hệ thống thoát nước công cộng.

*** Giảm chất thải rắn:**

- Rác thải sẽ được phân loại và thu gom vào túi bọc hoặc thùng rác, không để lẫn lộn rác sinh hoạt và rác thải nguy hại, quá trình phân loại này được tiến hành ngay tại các công trình.

- Lập sơ đồ vận chuyển hợp lý để thu gom hết lượng rác trong ngày để giảm phát tán mùi hôi.

*** Ô nhiễm không khí:**

- Trồng cây xanh để ngăn cản gió bụi và điều hoà nhiệt độ không khí, làm

sạch đẹp khu vực hai bên đường và trong toàn bộ khu vực.

- Tưới nước giảm bụi lúc trời nắng nóng và gió mạnh.

*** *Sự cố cháy nổ:***

- Các hạng mục công trình được xây dựng, bố trí đảm bảo được khoảng cách an toàn giao thông, an toàn phòng cháy, chữa cháy và vệ sinh môi trường.

- Xây dựng nội quy phòng cháy chữa cháy, tuyên truyền nâng cao ý thức nhân viên, công nhân trong công tác phòng cháy chữa cháy.

- Trang bị hệ thống chống sét đánh thẳng cho các công trình trong khu vực dự án.

- Trang bị đầy đủ thiết bị phòng cháy chữa cháy theo quy định.

*** *Tiến ồn và chấn động:***

- Trồng cây xanh bên đường để giảm tiếng ồn và chấn động đến khu vực dự án.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Phòng Quản lý đô thị thị xã Duyên Hải thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về quy hoạch, xây dựng, giám sát việc thực hiện của các đơn vị cá nhân theo Quy định quản lý xây dựng theo Đồ án quy hoạch Chi tiết đã được ban hành.

Ủy ban nhân dân phường 2 phối hợp với phòng Quản lý đô thị thị xã Duyên Hải tổ chức triển khai và quản lý theo quy định, phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan kiểm tra, xử lý các trường hợp xây dựng vi phạm trật tự xây dựng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Cảng cá Láng Chim (phần diện tích đất trong hàng rào Cảng cá) tỷ lệ 1/500 và Quy định quản lý theo Đồ án quy hoạch được phê duyệt chủ đầu tư dự án có trách nhiệm lập kế hoạch triển khai thực hiện dự án và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đúng theo tiến độ, đúng theo quy hoạch đã được phê duyệt./.